

I. Khung ma trận đề kiểm tra giữa kì II – Lớp 11

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm
			Trắc nghiệm khách quan						Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			“Đúng-Sai”									
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	Chủ đề 3: Quá trình giành độc lập dân tộc của các quốc gia Đông Nam Á.	Bài 5: Quá trình xâm lược và cai trị của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á.	2	1		1(a,b)	1(c)	1(d)				4	2	1	17,5%
		Bài 6: Hành trình đi đến độc lập dân tộc ở Đông Nam Á.	2	1		1(a,b)	1(c)	1(d)				4	2	1	17,5%
2	Chủ đề 4: Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam (trước Cách mạng tháng Tám năm 1945)	Bài 7: Khái quát về chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam.	2	1		1(a,b)	1(c)	1(d)		1	1	4	3	2	47,5%
		Bài 8: Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam (từ thế kỉ III TCN đến cuối thế kỉ XIX)	2	1		1(a,b)	1(c)	1(d)				4	2	1	17,5%
Tổng số câu			8	4		8 (a,b) 2,0	4(c) 1,0	4 (d) 1,0		1	1	16	9	5	30
Tổng số điểm			2,0	1,0		4,0				1,0	2,0	4,0	3,0	3,0	10
Tỉ lệ %			70						30			40%	30%	30%	100%

II. BẢNG ĐẶC TẢ

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Mức độ đánh giá								
				TNKQ						Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			“Đúng-Sai”					
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
1	Chủ đề 3: Quá trình giành độc lập dân tộc của các quốc gia Đông Nam Á.	Bài 5: Quá trình xâm lược và cai trị của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á.	Nhận biết: - Trình bày được quá trình các nước thực dân phương Tây xâm lược và thiết lập nền thống trị ở Đông Nam Á. - Trình bày được công cuộc cải cách ở Xiêm.	2			1(a,b)					
			Thông hiểu: - Phân tích được những nội dung chính của cuộc cải cách ở Xiêm.		1		1(c)					
			Vận dụng: - Giải thích được vì sao Xiêm là nước duy nhất ở Đông Nam Á không trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây.					1(d)				
		Bài 6: Hành trình đi đến độc lập dân tộc ở Đông Nam Á.	Nhận biết: - Trình bày được những nét chính về cuộc đấu tranh chống thực dân xâm lược ở một số nước Đông Nam Á hải đảo và lục địa. - Nêu được các giai đoạn phát triển của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á. - Nêu được ảnh hưởng của chế độ thực dân đối với các thuộc địa Đông Nam Á; quá trình tái thiết và	2			1(a,b)					

			phát triển ở Đông Nam Á.									
			Thông hiểu: - Phân tích tác động của chế độ thực dân Pháp đối với Việt Nam.		1			1(c)				
			Vận dụng: - Nhận xét được những kết quả đạt được của quá trình tái thiết và phát triển ở Đông Nam Á.						1(d)			
2	Chủ đề 4: Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam (trước Cách mạng tháng Tám năm 1945)	Bài 7: Khái quát về chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam.	Nhận biết: - Trình bày được nội dung chính của các cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu. - Trình bày được vị trí địa chiến lược của Việt Nam.	2			1(a,b)					
			Thông hiểu: - Phân tích được vai trò, ý nghĩa của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam. - Trình bày được các cuộc kháng chiến không thành công trong lịch sử Việt Nam.		1			1(c)			1	
			Vận dụng: - Vận dụng kiến thức đã học, rút ra được những bài học lịch sử cơ bản từ lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam, nhận thức được giá trị của các bài học lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.						1(d)			1
		Bài 8: Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam (từ thế kỉ III TCN đến cuối thế kỉ XIX)	Nhận biết: - Trình bày được nội dung chính của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc. - Nêu bối cảnh, diễn biến chính và ý nghĩa của khởi nghĩa Lam Sơn và phong trào Tây Sơn.	2			1(a,b)					

			Thông hiểu: - Rút ra được các bài học lịch sử chính của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam.		1			1(c)				
			Vận dụng: - Nêu được giá trị của các bài học lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.						1 (d)			
Tổng số câu				8	4		8(a,b) 2,0	4(c) 1,0	4(d) 1,0		1	1
Tổng số điểm				2,0	1,0		4,0				1,0	2,0
Tỉ lệ %				70%						30%		

I. PHẦN 1 (3,0 điểm): Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. nước Đông Nam Á bị các nước thực dân phương Tây xâm lược trong bối cảnh nào sau đây ?

- A. Kinh tế và xã hội phát triển toàn diện.
- B. Chế độ phong kiến khủng hoảng, suy yếu.
- C. Chế độ quân chủ chuyên chế lớn mạnh.
- D. Thể chế quân chủ lập hiến phát triển đỉnh cao.

Câu 2. Cuối thế kỉ XVI, thực dân Hà Lan tiến hành xâm lược quốc gia nào sau đây ở Đông Nam Á?

- A. Trung Quốc.
- B. In-đô-nê-xi-a.
- C. Thái Lan.
- D. Cam-pu-chia.

Câu 3. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, một số nước Đông Nam Á bắt đầu quá trình tái thiết đất nước nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Khắc phục hậu quả chiến tranh và các tàn dư của thời kì thuộc địa.
- B. Liên minh với các nước phương Tây để tranh thủ nguồn viện trợ.
- C. Nỗ lực trở thành ủy viên thường trực của Hội đồng bảo an.
- D. Đưa đất nước phát triển thành các cường quốc quân sự hàng đầu.

Câu 4: Trong những năm 70 của thế kỉ XX, nhóm nước sáng lập ASEAN thực hiện chiến lược phát triển nào sau đây?

- A. Công nghiệp hoá thay thế nhập khẩu.
- B. Công nghiệp hoá hướng tới xuất khẩu.
- C. Xây dựng kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.
- D. Tập trung phát triển lĩnh vực kinh tế đối ngoại.

Câu 5. Lãnh đạo cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Xiêm năm 1785 là

- A. Ngô Quyền.
- B. Quang Trung.
- C. Lê Lợi.
- D. Nguyễn Huệ.

Câu 6. Các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trong lịch sử dân tộc Việt Nam (thế kỉ X - thế kỉ XIX) thắng lợi là do yếu tố nào sau đây?

- A. Kẻ thù thường chủ quan, không có tổ chức chặt chẽ.
- B. Ta có kế sách đánh giặc đúng đắn, linh hoạt, sáng tạo.
- C. Tương quan lực lượng chênh lệch, địch có quân số ít hơn ta.
- D. Kẻ thù thiếu tướng chỉ huy tài năng và nhiều kinh nghiệm.

Câu 7. Một trong những cuộc kháng chiến thành công của dân tộc Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. Kháng chiến chống Nam Hán của Ngô Quyền (938).
- B. Kháng chiến chống quân Minh của Nhà Hồ (thế kỉ XV).

C. Kháng chiến chống quân Triệu (thế kỉ II TCN).

D. Kháng chiến chống thực dân Pháp (nửa sau thế kỉ XIX).

Câu 8. Năm 1858, kẻ thù nào sau đây đã nổ súng tấn công Đà Nẵng, mở đầu quá trình xâm lược Việt Nam?

A. Liên quân Pháp – Tây Ban Nha.

B. Quân Thanh và quân Xiêm.

C. Đế quốc Mỹ và thực dân Pháp.

D. Liên quân Pháp – Bồ Đào Nha.

Câu 9. Nguyên nhân chủ yếu đưa đến thành công của một số cuộc kháng chiến trong lịch sử dân tộc Việt Nam trước cách mạng tháng Tám 1945 là do

A. tinh thần yêu nước, ý chí bất khuất của nhân dân.

B. lực lượng chính trị được xây dựng, phát triển.

C. lực lượng vũ trang được xây dựng, phát triển.

D. quân giặc chủ quan, khinh thường quân ta.

Câu 10. Chiến thắng Bạch Đằng (năm 938) có ý nghĩa nào sau đây đối với tiến trình lịch sử của dân tộc Việt Nam?

A. Đánh tan quân Đông Hán, làm nên chiến thắng oanh liệt.

B. Đập tan mọi ý đồ xâm lược của các tập đoàn phong kiến phương Bắc.

C. Mở ra một thời đại mới: thời đại độc lập, tự chủ lâu dài của dân tộc.

D. Nhân dân ta giành lại được quyền tự chủ, độc lập từ phương Bắc.

Câu 11. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng đặc điểm chung của các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm từ thế kỉ X đến thế kỉ XV của nhân dân Việt Nam?

A. Đều chống lại sự xâm lược của các triều đại phong kiến phương Bắc.

B. Đều kết thúc chiến tranh bằng một trận quyết chiến chiến lược.

C. Đều là các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam.

D. Đều kết thúc chiến tranh bằng giải pháp ngoại giao và quân sự.

Câu 12. Cuộc kháng chiến chống quân Thanh (1789) của nhân dân ta **không** có đặc điểm nào sau đây?

A. Bước đầu hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước.

B. Là cuộc chiến tranh của toàn dân chống giặc ngoại xâm.

C. Diễn ra trong thời gian ngắn, thần tốc, bất ngờ.

D. Diễn ra ngay sau khi Nguyễn Huệ lên ngôi vua.

II. PHẦN 2 (4,0 điểm): Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau

“Điểm chung của chính sách thống trị thực dân ở Đông Nam Á là khai thác, vơ vét và bòn rút các quốc gia trong khu vực bằng chính sách thuế khóa đánh vào các tầng lớp nhân dân bản địa, cướp ruộng đất lập đồn điền, bóc lột sức người, khai thác tài nguyên; thông qua khai thác triệt để sản phẩm nông nghiệp, tiếp tục đầu tư để bóc lột lâu dài trong công nghiệp... Vì vậy, cao su, cà phê, chè, lúa gạo là những sản vật đặc trưng của Đông Nam Á được thực dân phương Tây chú ý khai thác từ sớm”.

(Lương Ninh (Chủ biên), *Đông Nam Á: Lịch sử từ nguyên thủy đến ngày nay*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2018, tr.337)

a. Đoạn trích cung cấp thông tin về chính sách khai thác, bóc lột của thực dân phương Tây đối với khu vực Đông Nam Á.

b. Trong công nghiệp, thực dân phương Tây tìm cách vơ vét, bòn rút các nước Đông Nam Á thông qua việc cướp ruộng đất lập đồn điền.

c. Những sản vật được coi là thế mạnh của các nước Đông Nam Á được thực dân phương Tây chú ý đầu tư khai thác sớm để thu lợi nhuận cao.

d. Khai thác tài nguyên thiên nhiên không phải là điểm chung trong chính sách cai trị của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Ở Việt Nam, từ năm 1858, khi thực dân Pháp nổ súng tấn công Đà Nẵng, cuộc chiến đấu chống xâm lược của nhân dân Việt Nam làm thất bại kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của thực dân Pháp. Các cuộc khởi nghĩa lan rộng ra các tỉnh Nam Kỳ và Bắc Kỳ, thu hút sự tham gia của đông đảo các tầng lớp quần chúng nhân dân với những hình thức đấu tranh phong phú. Thực dân Pháp phải tra qua 26 năm mới áp đặt được nền bảo hộ trên đất nước Việt Nam”.

(Sách giáo viên Lịch sử 11, Bộ kết nối tri thức với cuộc sống, tr.91 – 92)

- Khi xâm lược Việt Nam vào nửa cuối thế kỉ XIX, thực dân Pháp đã chọn Đà Nẵng là điểm tấn công đầu tiên.
- Khi xâm lược Việt Nam, thực dân Pháp thực hiện kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” và đã nhanh chóng hoàn thành xâm lược Việt Nam trong khoảng thời gian ngắn.
- Trong quá trình xâm lược, thực dân Pháp liên tục vấp phải sự kháng cự quyết liệt của các tầng lớp nhân dân Việt Nam.
- Năm 1884, thực dân Pháp đã áp đặt được nền bảo hộ trên đất nước Việt Nam.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trong lịch sử Việt Nam đều mang tính chính nghĩa, nhằm mục đích bảo vệ độc lập dân tộc và chủ quyền lãnh thổ, chống lại hành động xâm lược và ý đồ nô dịch của thế lực ngoại bang. Tính chính nghĩa là cơ sở để tập hợp và phát huy sức mạnh toàn dân, đưa đến thắng lợi trước những kẻ thù hùng mạnh hơn từ bên ngoài.

Thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm còn gắn liền với tinh thần đoàn kết dân tộc, từ đoàn kết trong nội bộ vương triều, giữa tướng lĩnh và binh sĩ đến đoàn kết giữa triều đình với nhân dân, giữa các tầng lớp nhân dân và các dân tộc. Bên cạnh đó, đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn, hiệu quả cùng nghệ thuật quân sự sáng tạo, độc đáo và sự chỉ huy tài tình của các tướng lĩnh cũng là các yếu tố quan trọng, góp phần đưa đến thắng lợi của các cuộc kháng chiến”.

(SGK Lịch sử 11, bộ Cánh diều, trang 49)

- Kẻ thù của các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trong lịch sử Việt Nam trước 1858 đều là các triều đại phong kiến phương Bắc.
- Tất cả các cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc trong lịch sử dân tộc Việt Nam trước năm 1858 đều giành được thắng lợi do có đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn và hiệu quả.
- Các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay.
- Các cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc thắng lợi đều xuất phát từ nguyên nhân chung là đã phát huy được sức mạnh của toàn dân để tạo nên sức mạnh to lớn.

Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau.

“Cuộc khởi nghĩa Tây Sơn là cuộc nông dân khởi nghĩa duy nhất trong thời phong kiến Việt Nam đã đánh bại kẻ thù trong và ngoài nước (...). Phong trào đã lật đổ nền thống trị của các tập đoàn phong kiến phản động, kết thúc tình trạng phân chia đất nước kéo dài trên hai thế kỉ, đánh tan quân xâm lược Xiêm và Thanh, đặt cơ sở cho công cuộc khôi phục quốc gia thống nhất sau này”.

(Phan Huy Lê, *Tìm hiểu thêm về phong trào nông dân Tây Sơn*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1961, tr.37)

- Đoạn trích phản ánh đóng góp của phong trào Tây Sơn đối với lịch sử dân tộc thế kỉ XVIII
- Khởi nghĩa Tây Sơn là cuộc khởi nghĩa nông dân duy nhất trong lịch sử phong kiến Việt Nam

- c. Một trong những công lao to lớn của phong trào Tây Sơn là lật đổ các tập đoàn phong kiến phản động, thống nhất hoàn toàn quốc gia
- d. Khởi nghĩa Tây Sơn đã đánh tan quân xâm lược đến từ phương Tây, bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc

III. PHẦN 3 (3.0 điểm): Tự luận.

Câu 1 (3,0 điểm): Lập bảng tóm tắt nội dung các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm không thành công trước cách mạng tháng Tám năm 1945. Từ đó rút ra nguyên nhân không thành công của các cuộc kháng chiến là gì? Rút ra bài học lịch sử để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

----- **HẾT** -----

SỞ GD-ĐT HẢI PHÒNG
TT GDNN-GDTH Q. DUƠNG KINH

ĐỀ CHÍNH THỨC

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: Lịch sử - Lớp 11

(Thời gian làm bài 45 phút, không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm

1-B	2-B	3-A	4-B	5-D	6-B	7-A	8-A	9-A	10-C
11-D	12-A								

II. TRẮC NGHIỆM CHỌN ĐÚNG -SAI (4 điểm)

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 1 câu hỏi được **0,1 điểm**
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 1 câu hỏi được **0,25 điểm**
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 1 câu hỏi được **0,5 điểm**
- Thí sinh lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 1 câu hỏi được **1 điểm**

Phần II	Lệnh hỏi	Đáp án (Đ/S)
Câu 1	a	Đ
	b	S
	c	Đ
	d	S
Câu 2	a	Đ
	b	S

	c	Đ
	d	Đ
Câu 3	a	S
	b	S
	c	Đ
	d	Đ
Câu 4	a	Đ
	b	S
	c	S
	d	S

PHẦN III : Tự luận (3 điểm)

Câu 1	Nội dung		Điểm
	Một số cuộc kháng chiến không thành công		
	Tên cuộc kháng chiến	Nội dung chính	
	Cuộc kháng chiến chống quân Triệu (Thế kỉ II TCN)	- Năm 207 TCN, Triệu Đà lập nước Nam Việt ở Trung Quốc, tiến hành chiến tranh mở rộng lãnh thổ - Với Âu Lạc, Triệu Đà dùng kế li gián, gây mâu thuẫn nội bộ. - Năm 179 TCN, Triệu Đà sai quân đánh Âu Lạc, An Dương Vương thất bại.	0,5
	Cuộc kháng chiến chống quân Minh (Đầu thế kỉ XV)	- 1406, với chiêu bài “Phù Trần diệt Hồ”, nhà Minh đem quân xâm lược nước ta. Nhà Hồ rút quân từ biên giới về cố thủ thành Đa Bang (Hà Nội) - Quân Minh chiếm Đa Bang rồi tiến đánh Đông Đô (Hà Nội). Nhà Hồ rút về Tây Đô (Thanh Hóa) - Tháng 5/1407, Quân Minh đánh Tây Đô, nhà Hồ rút về Nghệ An - Tháng 6/1407, Hồ Quý Ly bị bắt, cuộc kháng chiến của nhà Hồ thất bại.	0,5
	Cuộc kháng chiến chống quân Pháp (Nửa sau TK XIX)	- Ngày 1/9/1858, liên quân Pháp – Tây Ban Nha tấn công Đà Nẵng, mở đầu cuộc xâm lược Việt Nam. Quân dân Đà Nẵng chống trả quyết liệt - Bị thất bại ở Đà Nẵng, năm 1859, Pháp chuyển hướng tấn công Gia Định, sau đó chiếm các tỉnh miền Đông Nam Kì. Triều đình Huế kháng cự không hiệu quả - Năm 1867, Pháp đánh chiếm các tỉnh miền Tây Nam Kì. Triều đình Huế bắt lực - Năm 1873, Pháp tấn công Bắc Kì lần một. Chiến thắng Cầu Giấy lần một - Năm 1882 – 1883, Pháp đánh chiếm Bắc Kì lần hai. Chiến thắng Cầu Giấy lần hai	0,5

			- Năm 1883, Pháp tấn công cửa biển Thuận An. Nhà Nguyễn kí hiệp ước Hác – măng (1883), sau đó là Hiệp ước Pa – tơ – nốt (1884) đầu hàng hoàn toàn TD Pháp. Cuộc kháng chiến thất bại.		
	Tên cuộc kháng chiến	Nguyên nhân không thành công		0,25	0,5
	Cuộc kháng chiến chống quân Triệu	Triều đình Âu Lạc mất cảnh giác, không có sự phòng bị			
	Cuộc kháng chiến chống quân Minh	- Nhà Hồ không có đường lối kháng chiến đúng đắn, chủ yếu dựa vào thành lũy, nặng về phòng ngự, rút lui cố thủ - Một số chính sách của Hồ Quý Ly khiến quân dân mất đoàn kết, suy giảm ý chí chiến đấu			
	Cuộc kháng chiến chống quân Pháp	- Nhà Nguyễn không có đường lối kháng chiến đúng đắn, thiếu quyết đoán, thiên về chủ hòa, không đoàn kết, sát cánh với nhân dân - Sự chênh lệch vũ khí, kĩ thuật tác chiến so với quân đội Pháp			
	Rút ra bài học lịch sử để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.				0,25
	- Về vận động, tập hợp lực lượng: là một trong những yếu tố đóng vai trò quyết định				0,25
	- Về xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc: là yếu tố đóng vai trò nền tảng, then chốt				0,25
	- Về nghệ thuật quân sự: nổi bật là nghệ thuật tiến hành chiến tranh nhân dân, lấy ít địch nhiều, lấy nhỏ thắng lớn. lấy yếu chống mạnh, kết hợp giữa hoạt động quân sự, chính trị, ngoại giao và binh vận...				0,25
	- Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, bài học lịch sử của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam vẫn còn nguyên giá trị, có vai trò đặc biệt quan trọng trong công cuộc giữ vững ổn định chính trị - xã hội, phát triển kinh tế - văn hoá; trong quá trình xây dựng và củng cố nề quốc phòng, giữ vững độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.				0,5
- Bài học lịch sử của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam cũng có giá trị với chính sách đối ngoại của VN trong bối cảnh tình hình khu vực và thế giới có nhiều biến đổi.					

BAN GIÁM ĐỐC DUYỆT

NGƯỜI RA ĐỀ

Mai Thị Hương